

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUAN HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày: 07 - 9- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lữ Thị Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1, Ông Nguyễn Văn Tám – Nghề nghiệp: Giáo viên

Đơn vị công tác: Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2, Bà Hà Thị Yến - Nghề nghiệp: Cán bộ

Đơn vị công tác: Đoàn Thanh niên Thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dụ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1, HÀ NGỌC C** - Sinh ngày: 18/04/2004, tại xã N, huyện Q, tỉnh T; Nơi cư trú: bản Ch, xã N, huyện Q, tỉnh T

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hà Văn X và bà Hà Thị Đ. Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua

các số đề - đã chấp hành xong)

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/05/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Quan Hóa (Có mặt);

**2, PHẠM CAO K** - Sinh ngày: 11/10/2004, tại xã N, huyện Q, tỉnh T ; Nơi cư trú: bản Ch, xã N, huyện Q, tỉnh T

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm văn D và bà Cao Thị H. Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/05/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Quan Hóa (Có mặt);

*- Người đại diện theo pháp luật của các bị cáo:*

1. Ông Hà Văn X – Sinh năm: 1968 (đại diện cho bị cáo Hà Ngọc C). Địa chỉ: bản Ch, xã N, huyện Q, tỉnh T. có mặt

2, Bà Cao Thị H – Sinh năm: 1983 (đại diện cho bị cáo Phạm Cao K). Địa chỉ: bản Ch, xã N, huyện Q, tỉnh T – Có mặt

*- Người bào chữa:*

1, Ông Nguyễn Ngọc Khang – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (bào chữa cho bị cáo Hà Ngọc C ) – Vắng mặt có lý do

2, Ông Hà Văn Khôi – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (bào chữa cho bị cáo Phạm Cao K) – Có mặt

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Phạm Văn Th – Sinh năm: 1988 (có mặt)

Địa chỉ: bản Ch, xã N, huyện Q, tỉnh Th

*- Đại diện Đoàn thanh niên:* Ông Nguyễn Văn Mừng – Chức vụ: Phó Bí thư Huyện đoàn huyện Quan Hóa, Thanh Hóa (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 05 giờ 00 phút ngày 12/5/2021 tại KM 43+200 quốc lộ 15C, thuộc địa phận bản P, xã H, huyện Q. Tổ công tác Bộ đội biên phòng H, thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa phát hiện một nam giới đang điều khiển xe mô tô phía sau chở một nam giới có nhiều biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác ra tín hiệu dừng xe và tiến hành kiểm tra hành chính thì người điều khiển xe mô tô không nhãn hiệu, không biển kiểm soát khai tên là: Hà Ngọc C. Sinh năm: 2004. Người ngồi phía sau khai tên là: Phạm Cao K. Sinh năm 2004. Cả hai cùng trú tại: Bản Ch, xã N, huyện Q, tỉnh T.

Quá trình kiểm tra hai đối tượng tổ công tác phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay trái của Hà Ngọc C 01 (một) gói nhỏ nilon màu hồng. Tổ công tác yêu cầu C mở ra để kiểm tra phát hiện bên trong có 28 (hai mươi tám) viên nén hình trụ tròn màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp). Các đối tượng khai nhận đây là ma túy tổng hợp của hai người mua với một người đàn ông không biết tên, tuổi tại bản P, huyện M, tỉnh T với giá 1.000.000đ (một triệu đồng), C là người cất giữ ma túy. Trên đường quay trở về đi đến khu vực bản P, xã H thì bị bắt. Tổ công tác đã đưa hai đối tượng về Đồn biên phòng H, thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Thanh Hóa lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Quá trình bắt quả tang, lực lượng Biên phòng thu giữ các đồ cất, tài sản gồm:

- + 01 (một) gói nilon mỏng màu hồng, bên trong chứa 28 (hai tám) viên nén hình trụ màu hồng in ký hiệu “WY” (nghi là ma túy tổng hợp);
- + 01 xe mô tô màu đen không có nhãn hiệu, không có biển kiểm soát;
- + 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, loại máy bấm bàn phím, máy cũ đã qua sử dụng

Tại bản kết luận giám định số: 1603/PC09 ngày 13/5/2021 của Phòng kỹ huật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận 28 (hai tám) viên nén hình trụ tròn màu hồng trên bề mặt in ký hiệu: “WY” của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là: 2,812g (hai phẩy tám một hai) gam loại: Methamphetamine. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người bào chữa đều không có ý kiến gì về kết quả giám định.

Ngày 13/05/2021, Đồn Biên phòng Hiền Kiệt đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Quan Hóa điều tra theo thẩm quyền. Ngày 20/05/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Quan Hóa đã ban hành Quyết định khởi tố bị can với Hà Ngọc C, Phạm Cao K về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tính đến thời điểm phạm tội, Hà Ngọc C được 17 tuổi 0 tháng 24 ngày; Phạm Cao K được 16 tuổi 07 tháng 01 ngày

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hà Ngọc C và Phạm Cao K khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21h ngày 11/5/2021 Hà Ngọc C gặp Phạm Cao K tại khu vực đường liên thôn thuộc bản Ch, xã N, huyện Q. Cương hẹn rủ K đi tìm mua ma túy để sử dụng.

Đến khoảng 02 giờ 45 phút ngày 12/5/2021 C điện thoại cho K và rủ đi mua ma túy, K đồng ý sau đó C đi xe mô tô không nhãn hiệu, không biển kiểm soát biển kiểm soát đến điểm hẹn với K là đoạn đường liên thôn thuộc bản Ch, xã N, huyện Q. Cương điều khiển xe mô tô chở K đi đến khu vực bản P, huyện M, tỉnh Th thì dừng lại rồi cả hai cùng góp mỗi người góp 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) được 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau đó C đi bộ tại khu vực đường liên thôn thuộc bản P xã Tr, huyện M. Tại đây C tìm và gặp mua ma túy với một người đàn ông người Mông không biết tên tuổi được 28 (hai tám) viên ma túy tổng hợp với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, C là người cất giữ ma túy rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô chở K đi về, đến khu vực bản P, xã H, huyện Q, tỉnh T thì bị lực lượng Đoàn biên phòng Hiền Kiệt - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật chứng như đã nêu ở trên

Quá trình điều tra xác định hai bị can C và K tại thời điểm phạm tội đều là người dưới 18 tuổi, nên việc thực hiện quy trình tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật đối với hai bị can.

*Vật chứng trong vụ án gồm có:*

+ Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 26 (hai mươi sáu) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt có kí hiệu “WY” có tổng khối lượng 2,616g (*hai phẩy sáu một sáu gam*) là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả đựng trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Triệu Văn Thường và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa

+ 01xe máy không rõ nhãn hiệu, không biển kiểm soát, số khung GSC10KHB091164, số máy VMSACBH091164. Hà Ngọc C khai mượn của anh Phạm Văn Th, sinh năm 1988, trú tại bản Ch, xã N, huyện Q, tỉnh Th. Quá trình điều tra không xác định được biển kiểm soát, anh Th mua lại xe của một người không nhớ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, hiện anh Th không cung cấp được giấy mua bán

xe, cũng như không có giấy đăng ký. Kết quả tra cứu xe xác định không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng

+ 01 điện thoại NOKIA màu đen, loại bấm bàn phím; kèm theo sim số 0342.668.402. Được chứa trong 01 phong bì sản xuất tại Công ty TNHH Giấy Phú Cường được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên của Trịnh Hà Đức, Nguyễn Văn Hưng, Hoàng Thị Hà, Hà Ngọc C, Bùi Minh Công và các hình dấu của Công an Thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng – Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSQH ngày 06 tháng 11 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố các bị cáo Hà Ngọc C, Phạm Cao K về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 17, 58, Điều 90, 91, 98, 101, 107; Điều 38 BLHS 2015

Xử phạt:

+ Bị cáo Hà Ngọc C từ 18 tháng đến 22 tháng tù;

+ Bị cáo Phạm Cao K từ 16 tháng đến 20 tháng tù;

Thời hạn tù đối với mỗi bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề khác trong vụ án như xử lý vật chứng, án phí.

Tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của các bị cáo không có ý kiến gì. Đại diện Đoàn thanh niên đề nghị HĐXX lưu tâm xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, tâm sinh lý lứa tuổi của các bị cáo; chính sách của Nhà nước đối với Đoàn viên thanh niên chưa đủ 18 tuổi phạm tội để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

*Quan điểm của người bào chữa:*

+ Đối với bị cáo Hà Ngọc C: Người bào chữa thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt. Đồng thời đề nghị HĐXX lưu tâm xem xét đến các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Ngoài ra, bị cáo là người từ 16 đến 18 tuổi; nên đề nghị HĐXX áp dụng thêm các quy định tại Điều 90, 91, 98, 101 BLHS cho bị cáo được hưởng chính sách của Nhà nước với người chưa thành niên phạm tội; tạo điều kiện giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội

Từ những phân tích trên, người bào chữa đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức thấp của khung hình phạt.

+ Đối với bị cáo Phạm Cao K: Thống nhất với quan điểm truy tố của VKS và quan điểm bào chữa của vị trợ giúp viên đồng nghiệp. Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét thêm vị trí, vai trò của K chỉ là người giúp sức, không trực tiếp giao dịch hay cầm ma túy; áp dụng thêm Điều 17, 58 BLHS để xử lý bị cáo K với mức án nhẹ hơn bị cáo C với mức thấp của khung hình phạt. Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị can, bị cáo chưa thành niên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, mọi quyết định tố tụng, hành vi tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, với lời khai của những người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang; Biên bản, Kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ, cất giấu chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy thu giữ được trong quá trình bắt quả tang có khối lượng **2,812g** (*hai phẩy tám một hai gam*), là Methamphetamine. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo ý thức được hậu quả của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân; bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Xét vị trí, vai trò của những người đồng phạm:* Vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có ai là người tổ chức, xúi giục. Bị cáo C là người thực hành tích cực; trực tiếp chuẩn bị phương tiện (xe máy), trực tiếp giao dịch và trực tiếp cất giấu ma túy vào lòng bàn tay. Bị cáo K đóng góp số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để mua ma túy; nhưng không trực tiếp giao dịch, không trực tiếp cất giấu ma túy nên K chỉ là người giúp sức. Do đó khi lượng hình, HĐXX cũng xem xét, cân nhắc cho bị cáo K được hưởng mức án nhẹ hơn để đảm bảo phân hóa trách nhiệm hình sự giữa các bị cáo.

[5] *Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:*

Bị cáo Kiệt có nhân thân tốt. Bị cáo C có 01 tiền sự về hành vi mua các số đề. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, các bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 BLHS để các bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[6] *Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội:* Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội khó khăn; có nhận thức pháp luật hạn chế. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nghỉ học từ sớm để lao động phụ giúp gia đình; điều này cũng ảnh hưởng nhất định đến nhận thức về hành vi phạm tội của bị cáo. Những tình tiết trên cũng được HĐXX xem xét khi lượng hình, đảm

bảo nguyên tắc xử lý với người chưa thành niên phạm tội theo khoản 1 Điều 91 BLHS

[7] *Về hình phạt chính* : Các bị cáo đều là người chưa thành niên, có tâm lý, nhận thức còn chưa phát triển hoàn thiện; do đó HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng chính sách của Nhà nước với người chưa thành niên phạm tội; tạo điều kiện giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, do các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, số ma túy thu giữ của các bị cáo có khối lượng khá lớn; nên việc áp dụng các hình phạt khác là không đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, Điều 90, 91, 98, 101 Điều 38 BLHS 2015; xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ khoản 6 Điều 91 BLHS, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] *Về án tích*: Theo điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS, các bị cáo không phải chịu án tích

[10] *Về xử lý vật chứng*:

+ Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 26 (hai mươi sáu) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt có kí hiệu “WY” có tổng khối lượng 2,616g (*hai phẩy sáu một sáu gam*) là mẫu vật còn lại sau giám định; là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 Điện thoại di động NOKIA màu đen, loại bấm bàn phím đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0342.668.402 được C dùng để gọi cho K rủ đi mua ma túy; là công cụ phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước;

+ Đối với 01 xe máy không rõ nhãn hiệu, không biển kiểm soát, số khung GSC10KHB091164, số máy VMSACBH091164. Quá trình điều tra xác định đây là xe máy của anh Phạm Văn Th cho bị cáo C mượn, anh Th không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Anh Th không xuất trình được đăng kí xe, Giấy tờ mua bán, nhưng cơ quan tố tụng cũng không chứng minh được đó là xe tang vật phạm pháp. Nên căn cứ các quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106



BLTTHS, Điều 180, điều 184 BLDS 2015; anh Th được suy đoán là người chiếm hữu ngay tình.

Tiếp tục quy trừ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa và Thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với chiếc xe máy trên. Sau khi hết thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo mà không xác định được chủ sở hữu thì trả lại chiếc xe máy cho anh Phạm Văn Th. Chủ sở hữu có quyền khởi kiện đòi lại tài sản bằng một vụ án dân sự khác nếu có căn cứ.

[11] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 90, 91, 98, 101, 38, điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS 2015;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015; Điều 166, 180, 184, 228 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 331, 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng lệ phí, án phí Tòa án.

1. *Tuyên*: Bị cáo **Hà Ngọc C, Phạm Cao K** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

2. *Xử phạt*:

+ Bị cáo Hà Ngọc C **18 (Mười tám)** tháng tù.

+ Bị cáo Phạm Cao K **16 (Mười sáu)** tháng tù

Thời hạn tù đối với mỗi bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/05/2021

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo không phải chịu án tích

3. *Về xử lý vật chứng*:

+Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một ) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có chứa toàn bộ bao gói mở niêm phong và số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định ;

+ Tuyên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 Điện thoại di động NOKIA màu đen, loại bấm bàn phím đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0342.668.402; chứa trong một phong bì được dán kín, niêm phong;

+ Tuyên tiếp tục quy trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa và thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với 01 xe máy không rõ nhãn hiệu, không biển kiểm soát, số khung GSC10KHB091164, số máy VMSACBH091164.

Sau khi hết thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo mà không xác định được chủ sở hữu; thì trả lại chiếc xe máy cho anh Phạm Văn Th.

Dành quyền khởi kiện đòi lại tài sản cho chủ sở hữu chiếc xe máy bằng một vụ án dân sự khác nếu có căn cứ.

Đặc điểm các vật chứng nêu trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 30/07/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Quan Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa

4. *Về án phí*: Bị cáo Hà Ngọc C, Phạm Cao K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Những người trên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm ngày); kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bào chữa cho bị cáo C ông Nguyễn Ngọc Khang. Ông Nguyễn Ngọc Khang có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày; kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người đại diện của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLVN liên quan;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Hóa;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Quan Hóa;
- Nhà tạm giữ - CA huyện Quan Hóa;
- Trại tạm giam- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Đội tổng hợp – CA huyện Quan Hóa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lữ Thị Mai**

- Lutu HSVA